

Số: 02/2024/BC-VĐ

Thái Bình, ngày 30 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(6 tháng đầu năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng
- Địa chỉ trụ sở chính: Cụm Công nghiệp Đông Phong, xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
- Điện thoại: 0903 022 222
- Vốn điều lệ: 276.059.080.000 đồng
- Mã chứng khoán: SVD
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2024/NQ- ĐHĐCĐ	06/06/2024	- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và định hướng kế hoạch năm 2024; - Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024; - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023; - Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP theo nội dung tại Tờ trình số 01/2024/Ttr-HĐQT-VĐ - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023 theo nội dung tại Tờ trình số 02/2024/Ttr-HĐQT-VĐ - Thông qua việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 theo nội dung tại tờ trình số 03/2024/Ttr-HĐQT-VĐ

			– Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2024 theo nội dung tại tờ trình số 04/2024/Ttr-HĐQT-VĐ. – Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh theo nội dung tại tờ trình số 05/2024/Ttr-HĐQT-VĐ
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Mai Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	20/4/2020	
2	Ông Vũ Tuấn Phương	Thành viên HĐQT	20/4/2020	
3	Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên HĐQT độc lập	22/5/2015	
4	Bà Lê Thị Vân Anh	Thành viên HĐQT không điều hành	23/6/2022	
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên HĐQT không điều hành	28/4/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Mai Anh Tuấn	07/07	100%	
2	Ông Vũ Tuấn Phương	07/07	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Mai	07/07	100%	
4	Bà Lê Thị Vân Anh	07/07	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	07/07	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. HĐQT trực tiếp làm việc, trao đổi, chất vấn với Tổng Giám đốc về các vấn đề có liên quan trong việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, định hướng phát triển của Công ty, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật liên quan cũng như Điều lệ Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2024

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/NQ-HĐQT-VĐ	06/03/2024	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024	100%
2	02/2024/NQ-HĐQT-VĐ	09/04/2024	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
3	03/2024/NQ-HĐQT-VĐ	15/04/2024	Chốt danh sách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
4	04/2024/NQ-HĐQT-VĐ	07/05/2024	Thông qua chủ trương đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần M.A.P Global	100%
5	05/2024/NQ-HĐQT-VĐ	11/05/2024	Thông qua chi tiết phương án đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần M.A.P Global	100%
6	06/2024/NQ-HĐQT-VĐ	13/06/2024	Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2024	100%
7	07/2024/NQ-HĐQT-VĐ	18/06/2024	Thông qua miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đoàn Thị Vui	Trưởng BKS	25/05/2018		Cử nhân Kế toán
2	Bà Phạm Thị Phụng	T.viên BKS	25/05/2018		Cử nhân Kế toán
3	Ông Bùi Đình Tiễn	T.viên BKS	24/06/2021		Cử nhân Kinh tế

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đoàn Thị Vui	01/01	100%	100%	
2	Bà Phạm Thị Phụng	01/01	100%	100%	
3	Ông Bùi Đình Tiễn	01/01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

- Giám sát quá trình triển khai và thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2024 và các nghị quyết của HĐQT
- Giám sát việc thực hiện Điều lệ công ty và các Quy chế quản trị Công ty
- Giám sát việc thực thi kế hoạch sản xuất – kinh doanh năm 2024 của Ban Tổng Giám đốc

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Vũ Tuấn Phương	22/12/1976	Thạc sỹ tài chính	26/12/2017	
2	Mai Anh Tuấn	20/01/1972	Kỹ sư chuyên ngành kéo sợi	25/5/2018	18/06/2024
3	Vũ Hoàng Nam	22/6/1978	Kỹ sư xây dựng	18/9/2019	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Trần Thị Khánh Linh	15/10/1998	Cử nhân kế toán	06/07/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục 1
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ
Không có
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát
Không có
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)
Không có
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành
Không có
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác
Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 2
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Vũ Phương Linh	Con ông Vũ Tuấn Phương – Tổng GD kiêm TV HĐQT			1.000.000	3.63%	-Mua cổ phiếu: 1.000.000 CP

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



MAI ANH TUẤN

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY (tính đến 30/06/2024)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	Hội đồng quản trị								
1	Mai Anh Tuấn		Chủ tịch HĐQT			5/2015			
2	Vũ Tuấn Phương		Thành viên HĐQT			2013			
3	Lê Thị Vân Anh		Thành viên HĐQT			6/2022			
4	Nguyễn Thị Mai		Thành viên HĐQT			5/2015			
5	Nguyễn Thị Thanh Xuân		Thành viên HĐQT			4/2023			
II	Ban Tổng Giám đốc								
1	Vũ Tuấn Phương		Tổng Giám đốc	Như đã nêu tại mục I/2					
2	Vũ Hoàng Nam		Phó Tổng Giám đốc			9/2019			
III	Ban kiểm soát								
1	Đoàn Thị Vui		Trưởng BKS			5/2018			
2	Phạm Thị Phụng		Thành viên BKS			5/2018			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3	Bùi Đình Tiễn		Thành viên BKS			6/2021			
IV	Kế toán trưởng								
1	Trần Thị Khánh Linh		Kế toán trưởng			7/2021			
V	Người được ủy quyền CBTT								
1	Vũ Hoàng Nam		Người được ủy quyền CBTT	Nhu đã nêu tại mục II/2					

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (tính đến 30/06/2024)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị							
1	Mai Anh Tuấn		Chủ tịch HĐQT			64.200	0,23	
1.1	Mai Văn Đông					0	0	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Hùì					0	0	Mẹ đẻ
1.3	Lại Thị Sơn					0	0	Mẹ vợ
1.4	Phạm Đình Thắng					0	0	Bố vợ
1.5	Phạm Thị Hồng Tuyền					0	0	Vợ
1.6	Mai Anh Hoàng					0	0	Anh trai
1.7	Đặng Thị Tơ					0	0	Chị dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.8	Mai Thị Minh Phương					0	0	Chị gái
1.9	Vũ Cường					0	0	Anh rể
1.10	Mai Thị Phương Lan					0	0	Em gái
1.11	Nguyễn Việt Nam					0	0	Em rể
1.12	Mai Hòa Hiệp					0	0	Con
1.13	Mai Hiệp Hòa					0	0	Con
2	Vũ Tuấn Phương		Thành viên HĐQT			5.519.060	19,99	
2.1	Vũ Anh Lương					0	0	Bố đẻ
2.2	Đỗ Thị Bảo					0	0	Mẹ đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.3	Vũ Hoàng Nam					0	0	Em trai
2.4	Dương Thị Phương Quỳnh					0	0	Em dâu
2.5	Vũ Phương Linh					1.000.000	3,63	Con
2.6	Vũ Đăng Khoa					0	0	Con
3	Nguyễn Thị Mai		Thành viên HĐQT			374	0,0013	
3.1	Nguyễn Hồng Niêm					0	0	Bố đẻ
3.2	Bùi Thị Huy					0	0	Mẹ đẻ
3.3	Trịnh Kền					0	0	Bố chồng
3.4	Nguyễn Thị Hoàn					0	0	Mẹ chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.5	Trịnh Công Sơn					0	0	Chồng
3.6	Trịnh Đình Phát					0	0	Con
3.7	Trịnh Thu Hằng					0	0	Con
3.8	Nguyễn Hồng Sơn					0	0	Anh Trai
3.9	Vũ Thị Na					0	0	Chị dâu
3.10	Nguyễn Thị Trang					0	0	Chị gái
3.11	Vũ Văn Bảy					0	0	Anh rể
3.12	Nguyễn Anh Sáng					0	0	Anh trai
3.13	Nguyễn Thị Hoài Thu					0	0	Chị dâu
4	Lê Thị Vân Anh		Thành viên HĐQT			214	0,0008	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.1	Tạ Quang Thủy					0	0	Chồng
4.2	Tạ Quang Huy					0	0	Con
4.3	Tạ Phương Anh					0	0	Con
4.4	Tạ Thanh Bình					0	0	Bố Chồng
4.5	Lê Thị Hiếu					0	0	Mẹ chồng
4.6	Nguyễn Thị Na					0	0	Mẹ đẻ
4.7	Lê Anh Chiến					0	0	Anh Trai
4.8	Trần Thị Kim Anh					0	0	Chị dâu
4.9	Lê Thị Việt Hà					0	0	Em gái
4.10	Phí Thanh Thủy					0	0	Em rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.11	Lê Thị Hoàng Mai					0	0	Em gái
4.12	Trần Văn Toàn					0	0	Em rể
4.13	Lê Thị Thu Thủy					0	0	Em gái
4.14	Hoàng Mạnh Hùng					0	0	Em rể
5	Nguyễn Thị Thanh Xuân		Thành viên HĐQT			0	0	
5.1	Nguyễn Văn Tuyền					0	0	Bố đẻ
5.2	Phạm Thị Huê					0	0	Mẹ đẻ
5.2	Nguyễn Văn Phát					0	0	Bố chồng
5.4	Phạm Thị Yên					0	0	Mẹ chồng
5.5	Nguyễn Văn Duy					0	0	Chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.6	Nguyễn Quỳnh Trâm					0	0	Con
5.7	Nguyễn Thảo Vui					0	0	Em gái
5.8	Trần Trung Quốc					0	0	Em rể
II	Ban kiểm soát							
1	Đoàn Thị Vui		Trưởng BKS			374	0,0013	
1.1	Đoàn Văn Nam					0	0	Bố đẻ
1.2	Hoàn Thị Hòa					0	0	Mẹ đẻ
1.3	Trần Thị Duyên					0	0	Mẹ chồng
1.4	Phạm Đình Dương					0	0	Bố chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.5	Phạm Đình Du					0	0	Chồng
1.6	Phạm Đình Khánh Duy					0	0	Con
1.7	Đoàn Thị Phụng					0	0	Chị Gái
1.8	Lê Văn Chiến					0	0	Anh rể
1.9	Đoàn Thị Tuyết Loan					0	0	Chị Gái
1.10	Ngô Quang Lực					0	0	Anh rể
1.11	Đoàn Thị Thu Luyến					0	0	Chị Gái
1.12	Hà Thanh Xuân					0	0	Anh rể
1.13	Đoàn Thị Mừng					0	0	Em gái
1.14	Phạm Đức Hùng					0	0	Em rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.15	Đoàn Thị Phương					0	0	Em gái
2	Phạm Thị Phụng		Thành viên BKS			107	0,00038	
2.1	Phạm Văn Quân					0	0	Bố đẻ
2.2	Ngô Thị Tư					0	0	Mẹ đẻ
2.3	Đào Anh Khang					0	0	Bố chồng
2.4	Nguyễn Thị Thanh					0	0	Mẹ chồng
2.5	Đào Cao Khải					0	0	Chồng
2.6	Phạm Quang Tiến					0	0	Em trai
2.7	Đào Nguyên Hải					0	0	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3	Bùi Đình Tiệp		Thành viên BKS			107	0,00038	
3.1	Bùi Trọng Tấn					0	0	Bố
3.2	Nguyễn Thị Trúc					0	0	Mẹ
3.3	Bùi Văn Hán					0	0	Bố vợ
3.4	Phạm Thị Đàm					0	0	Mẹ vợ
3.5	Bùi Gia Nghĩa					0	0	Con
3.6	Bùi Ánh Vy					0	0	Con
3.7	Bùi Trọng Tiến					0	0	Anh trai
3.8	Phan Thị Lương					0	0	Chị dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
III	Ban Tổng Giám đốc							
1	Vũ Tuấn Phương		Tổng Giám đốc	Như đã nêu tại Mục I/2 – Phụ lục 2				
2	Vũ Hoàng Nam		Phó Tổng Giám đốc			00	0,00	
2.1	Vũ Anh Lương					0	0	Bố đẻ
2.2	Đỗ Thị Bảo					0	0	Mẹ đẻ
2.3	Hoàng Văn Khoái							Bố vợ
2.4	Dương Thị Toàn					0	0	Mẹ vợ
2.5	Dương Thị Phương Quỳnh					0	0	Vợ
2.6	Vũ Tuấn Phương					5.519.060	19,99	Anh trai

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.7	Vũ Đăng Dương					0	0	Con
2.8	Vũ Phương Thu					0	0	Con
IV	Kế toán trưởng							
1	Trần Thị Khánh Linh		Kế toán trưởng			00	0,00	
1.1	Trần Văn Thắng					0	0	Bố đẻ
1.2	Vũ Thị Lệ Thủy					0	0	Mẹ đẻ
1.3	Trần Huy Chiến					0	0	Anh trai
1.4	Đoàn Kim Ngân					0	0	Chị dâu
V	Người được ủy quyền CBTT							

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Vũ Hoàng Nam		Người được ủy quyền CBTT	Như đã nêu tại mục III/2 – Phụ lục 2				